STT	Họ tên	Ngày sinh	Tháng sinh	Năm sinh	Nơi sinh	Giới tính	Dân tộc	Từ Trường	Từ Lớp	CTH từ cấp học trước	Đến trường	PH xác nhận	Thời gian PH xác nhận	Kết quả trường duyệt
1	Lý Tuấn Minh	11	4	2011	TPHCM	Nam	Kinh	TH Tân Sơn Nhất	5.4	Cơ bản	THCS Âu Lạc	Đồng ý	03/07/2022 14:53:00	Thành công
2	Bùi Nguyễn Như Quỳnh	6	4	2011	Yên Bái	Nữ	Kinh	TH Tân Sơn Nhất	5.4	Cơ bản	THCS Âu Lạc	Đồng ý	03/07/2022 14:58:00	Thành công
3	Nguyễn Hoàng Như Ý	11	10	2011	TPHCM	Nữ	Kinh	TH Tân Sơn Nhất	5.4	Cơ bản	THCS Âu Lạc	Đồng ý	02/07/2022 19:13:00	Thành công
4	Nguyễn Lê Hà Anh	6	6	2011	TPHCM	Nữ	Kinh	TH Hoàng Văn Thụ	5/2	Cơ bản	THCS Âu Lạc	Đồng ý	03/07/2022 08:06:00	Thành công
5	Phạm Nhã An	7	3	2011	Quảng Ninh	Nữ	Kinh	TH Hoàng Văn Thụ	5/3	Cơ bản	THCS Âu Lạc	Đồng ý	03/07/2022 07:57:00	Thành công
6	Nguyễn Phúc Gia Thành	17	9	2011	Hà Nội	Nam	Kinh	TH Hoàng Văn Thụ	5/3	Cơ bản	THCS Âu Lạc	Đồng ý	03/07/2022 15:41:00	Thành công
7	Trần Huỳnh Phương Nghi	5	12	2011	TP HCM	Nữ	Kinh	TH Hoàng Văn Thụ	5/3	Cơ bản	THCS Âu Lạc	Đồng ý	02/07/2022 19:51:00	Thành công
8	Sái Ngọc Long Giang	29	9	2011	TPHCM	Nam	Tày	TH Hoàng Văn Thụ	5/4	TC Tiếng Anh	THCS Âu Lạc	Đồng ý	03/07/2022 19:24:00	Thành công
9	Đặng Nguyễn Bảo Ngân	29	4	2011	TP.HCM	Nữ	Kinh	TH Hoàng Văn Thụ	5/5	TC Tiếng Anh	THCS Âu Lạc	Đồng ý	03/07/2022 15:05:00	Thành công
10	Lê Gia Kiệt	12	5	2011	TPHCM	Nam	Kinh	TH Hoàng Văn Thụ	5/6	Cơ bản	THCS Âu Lạc	Đồng ý	03/07/2022 09:27:00	Thành công
11	Lâm Đại Việt	24	9	2011	TPHCM	Nam	Kinh	TH Hoàng Văn Thụ	5/6	TC Tiếng Anh	THCS Âu Lạc	Đồng ý	03/07/2022 14:38:00	Thành công
12	Đỗ Phú Quang	15	11	2011	TPHCM	Nam	Kinh	TH Hoàng Văn Thụ	5/6	Cơ bản	THCS Âu Lạc	Đồng ý	03/07/2022 15:09:00	Thành công
13	Đậu Trịnh Thủy Tiên	28	11	2011	TPHCM	Nữ	Kinh	TH Hoàng Văn Thụ	5/7	Cơ bản	THCS Âu Lạc	Đồng ý	03/07/2022 17:09:00	Thành công
14	Phạm Tất Trung	28	11	2011	TPHCM	Nam	Kinh	TH Hoàng Văn Thụ	5/7	Cơ bản	THCS Âu Lạc	Đồng ý	03/07/2022 12:51:00	Thành công